

Số: 20 /KH-UBND

Vạn Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình công tác lĩnh vực lao động người có công và xã hội năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 20 tháng 03 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống về việc thực hiện chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023.

UBND xã Vạn Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác lao động, người có công và xã hội; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục nghề nghiệp, gắn với giải quyết việc làm cho lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ trong doanh nghiệp; huy động đa dạng các nguồn lực để chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công; thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững; triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu.

Giải quyết việc làm cho 67 người (trong đó: số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 08 người).

Số lao động được đào tạo nghề trong năm: 134 người

Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã xuống dưới 2%

Tỷ lệ hộ gia đình chính sách người có công có mức sống, bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư nơi cư trú đạt 100% thôn, làng.

Có 91.8% người khuyết tật được tiếp cận tối thiểu một trong các dịch vụ xã hội, 100% các đối tượng bảo trợ xã hội đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp 100%, Tiếp tục duy trì xã phù hợp với trẻ em năm 2023.

Thực hiện đầy đủ các chính sách tạo việc làm cho lao động, đảm bảo bình đẳng của phụ nữ trong tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội và gia đình, tỷ lệ nữ giới trong tổng số lao động được tạo việc làm đạt 50% trở lên

Tổ chức cai nghiệm ma túy tại cộng đồng cho 2 người trở lên

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tạo việc làm, phát triển thị trường lao động.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình, dự án hỗ trợ giải quyết việc làm, thực hiện tốt chính sách khuyến khích, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh, trong đó ưu tiên hỗ trợ cho nhóm, đối tượng người nghèo, thân nhân của người có công với Cách mạng.

Phối hợp các doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc tại các nước có thu nhập cao, phù hợp với trình độ kỹ năng của người lao động, quản lý chặt chẽ các hoạt động tuyển chọn và đưa lao động đi làm việc có thời hạn theo hợp đồng ở nước ngoài, bảo vệ quyền lợi cho người lao động

Theo dõi, cập nhật thường xuyên thông tin cung - cầu lao động; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia; kết nối giữa các địa phương, doanh nghiệp có nhu cầu về nguồn lao động; tăng cường hoạt động tư vấn; giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện đồng bộ các hoạt động hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động thuộc dự án phát triển thị trường lao động và việc làm trong Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2012 - 2025; chỉ đạo hướng dẫn, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về việc làm và việc thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm của các doanh nghiệp nhằm phát hiện những hành vi vi phạm để kịp thời xử lý; tập trung kiểm tra, giám sát việc tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng kiến thức trước khi xuất cảnh đối với người lao động; phối hợp với các doanh nghiệp xuất khẩu lao động giải quyết vướng mắc của người lao động ở nước ngoài và khiếu nại về chi phí của doanh nghiệp đối với người lao động.

2. Thực hiện tốt chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động và cải thiện quan hệ lao động.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và hướng dẫn pháp luật lao động an toàn, vệ sinh lao động và tiền lương, tham mưu cho UBND xã giao chỉ tiêu phát triển bảo hiểm xã hội bắt buộc cho các thôn, làng;

Tăng cường các biện pháp phòng ngừa và giải quyết tranh chấp lao động, đình công không đúng quy định của pháp luật tại các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Tiếp tục tham mưu cho Chủ tịch UBND xã kiện toàn Ban hòa giải, bồi dưỡng kỹ năng hòa giải cho các hòa giải viên tại các thôn, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đúng quy định về đối thoại định kỳ tại nơi làm việc; phối hợp chặt chẽ với cơ quan, tổ chức doanh nghiệp để nắm bắt tình hình thực hiện pháp luật lao động trong các doanh nghiệp, phòng ngừa và giải quyết tranh chấp trong quan hệ lao động.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tăng cường các giải pháp xử lý và hạn chế tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình của người lao động mất việc làm sau khi hưởng trợ cấp thất nghiệp để tư vấn, giới thiệu việc làm hoặc đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp, giúp cho người lao động bị mất việc làm nhanh chóng tìm được việc làm thay thế.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các hoạt động hưởng ứng. Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2023; đẩy mạnh kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động nhất là tại các công trình xây dựng, các cơ sở chế biến gỗ; khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người lao động tham gia cải thiện điều kiện và môi trường lao động nhằm giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kiến thức, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người lao động và người làm công tác về an toàn, vệ sinh lao động ở doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động; hướng dẫn thực hiện đảm bảo yêu cầu công tác thống kê, báo cáo về an toàn, vệ sinh lao động, tình hình tai nạn lao động, đặc biệt là khu vực không có quan hệ lao động.

3. Quan tâm chăm lo, thực hiện tốt chính sách người có công.

Thực hiện Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nhằm bảo đảm mọi người có công đều được xác nhận, công nhận, tôn vinh và thụ hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước; tích cực tổ chức tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, báo tin bia mộ liệt sỹ; phối hợp tích cực với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ.

Phối hợp với các cơ quan chức năng vận động, bố trí nguồn lực đảm bảo để thực hiện cơ bản việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng.

Tham mưu, tổ chức tốt công tác công tác thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 76 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2023) và những ngày lễ tết.

4. Thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo

Tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2023; tăng cường và phát huy sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm nghèo tại cơ sở; thực hiện việc xây dựng và giao chỉ tiêu giảm nghèo đến hộ gia đình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình đảm bảo theo quy định.

Tiếp tục huy động tổng hợp các nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp của doanh nghiệp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả trên địa bàn xã.

Tập trung chỉ đạo chính quyền cơ sở thực hiện tốt các chính sách, chương trình dự án về giảm nghèo bền vững nhằm đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, tạo điều kiện để người thuộc hộ nghèo được tiếp cận một cách tốt nhất với các dịch vụ xã hội cơ bản.

Tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” góp phần tạo được sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng tâm, hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

Thường xuyên cập nhật, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện các chính sách giảm nghèo, dự án và mô hình giảm nghèo tại các thôn,;

5. Làm tốt công tác trợ giúp xã hội và cứu trợ đột xuất.

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các chương trình, đề án, chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các

đối tượng yếu thế; đổi mới công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật; tổ chức chúc thọ, mừng thọ và tặng quà cho người cao tuổi trong dịp tết Nguyên đán theo đúng quy định của Nhà nước; tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa, tạo điều kiện để các đối tượng tự khắc phục khó khăn, vươn lên hoà nhập cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội tại cộng đồng và đảm bảo cứu trợ đột xuất kịp thời cho những gia đình bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn hoặc dịch bệnh; tổ chức chúc thọ, mừng thọ và tặng quà cho người cao tuổi trong dịp tết Nguyên đán theo đúng quy định của Nhà nước, tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa.

Thực hiện tốt chính sách trợ giúp, trợ cấp xã hội, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với đối tượng bảo trợ xã hội; ngừng trợ cấp, thu hồi chế độ trợ cấp đối với những đối tượng không đảm bảo điều kiện theo quy định, nhằm hạn chế tình trạng trục lợi chính sách trợ giúp xã hội của Nhà nước.

6. Tạo môi trường sống an toàn, nâng cao chất lượng phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp, đảm bảo các quyền của trẻ em theo pháp luật của Nhà nước.

Hướng dẫn các thôn ưu tiên bố trí nguồn lực, triển khai đồng bộ, các biện pháp bảo vệ trẻ em ở cả ba cấp độ (*phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp*), đặc biệt là các hoạt động phòng ngừa tai nạn, thương tích nhằm cải thiện và xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh và đảm bảo các quyền của trẻ em.

Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, nâng cao năng lực bảo vệ trẻ em cấp thôn, triển khai thực hiện việc bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, cộng tác viên ở cộng đồng dân cư; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ em; chủ động cập nhật thông tin, phân tích, dự báo tình hình trẻ em và việc thực hiện các quyền trẻ em.

Tổ chức tốt tháng hành động vì trẻ em và diễn đàn trẻ em, ưu tiên các hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em khuyết tật, chú trọng các biện pháp phòng ngừa, bảo vệ trẻ em khỏi bị xâm hại tại gia đình và cộng đồng, can thiệp, trợ giúp kịp thời những trường hợp trẻ em bị xâm hại.

Xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu về trẻ em để phục vụ công tác theo dõi, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em; đẩy mạnh việc huy động nguồn lực của mỗi gia đình và cộng đồng để xây dựng các mô hình bảo vệ sự an toàn cho trẻ em.

7. Thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

Phối hợp với các ban, ngành và các thôn tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới và Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền các cấp, tăng cường hành động thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, thu hẹp khoảng cách giới trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, , quan tâm hỗ trợ tạo việc làm và phát triển sinh kế cho phụ nữ nghèo; tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và trong các cơ quan dân cư.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới và Đề án Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới; tập trung thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới các cấp, nhất là cấp cơ sở; tổ chức thực hiện hiệu quả tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2023.

8. Nâng cao chất lượng cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai và phòng chống tệ nạn mại dâm.

Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tệ nạn ma túy với nhiều nội dung phong phú, hình thức phù hợp; tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm hưởng ứng “Tháng hành động phòng, chống ma túy”, “Ngày toàn dân phòng, chống ma túy”, chú trọng vào những đối tượng có nguy cơ cao, người nghiện ma túy ở cộng đồng; phối hợp với các tổ chức đoàn thể vận động người nghiện tự nguyện đi cai nghiện, giúp đỡ, quản lý người sau cai nghiện ma túy nhằm hạn chế tỷ lệ tái nghiện.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục người nghiện ma túy tại xã, thị trấn; tăng cường vận động, khuyến khích người nghiện tự nguyện đăng ký các hình thức cai nghiện phù hợp; phát triển mạng lưới các cơ sở điều trị thay thế bằng thuốc Methadone và ứng dụng các bài thuốc, loại thuốc cắt cơn, điều trị ma túy do Việt Nam sản xuất vào cai nghiện, điều trị nghiện.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm các cấp; tăng cường quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện và triệt phá các tụ điểm, ổ nhóm hoạt động mại dâm, không để tệ nạn mại dâm gây bức xúc xã hội; tiếp tục thực hiện các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ tư vấn tâm lý, pháp lý, sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống, trợ giúp xã hội cho người bán dâm tại cộng đồng trong nhằm tạo cơ hội cho người bán dâm

hòa nhập cộng đồng bền vững. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trở về tái hòa nhập cộng đồng.

9. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính, công khai thủ, minh bạch, cụ thể hóa từng thủ tục, lĩnh vực giải quyết. Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính đã ban hành thuộc lĩnh vực Lao động – TBXH cấp xã, để bổ sung vào bộ thủ tục hành chính của UBND xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã.

Có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho UBND xã chỉ đạo chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023.

Xây dựng kế hoạch công tác năm 2023 của thuộc lĩnh vực đảm nhiệm; chủ trì triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, và các nhiệm vụ. (chi tiết tại phụ lục kèm theo), trong đó xác định rõ nhiệm vụ và phân công trách nhiệm từng cán bộ, công chức để triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ theo quy định.

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023.

2. Các thôn.

Căn cứ vào chỉ tiêu và nội dung của kế hoạch này, các thôn xây dựng kế hoạch gửi về UBND xã (qua bộ phận chính sách xã hội) để theo dõi giám sát.

Tăng cường công tác phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị xã hội thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu và các nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các thôn căn cứ nhiệm vụ và giải pháp trong kế hoạch, xây dựng chương trình kế hoạch của thôn mình phân công cộng tác viên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Ban chính sách, cơ quan chủ trì chương trình có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra, giám sát các, ngành và các thôn trong việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH (b/c);
- Các đ/c cán bộ CĐ các thôn;
- 08 thôn, làng;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Sang

